



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 08 năm 2026

Совместное предприятие
XÍ NGHIỆP XÂY LẮP

Địa chỉ: Số 67 Đường 30/04, phường
Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số: MBG-06/XL-10

V/v: Khảo sát giá thị trường phục vụ mua sắm cho đơn hàng
“Phụ tùng cho rơ mooc chuyên dụng kéo hàng”

THÔNG BÁO MỜI CUNG CẤP BÁO GIÁ

Xí nghiệp xây lắp khảo sát và sửa chữa các công trình khai thác dầu khí (XNXL KS&SC) thuộc Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro kính mời các đơn vị quan tâm cung cấp báo giá sản phẩm “Phụ tùng cho rơ mooc chuyên dụng kéo hàng” để làm cơ sở lập dự toán và tổ chức đấu thầu rộng rãi.

1. Nội dung yêu cầu:

- Chi tiết hàng hóa: Theo danh mục đính kèm.
- Địa điểm giao hàng: Số 67 Đường 30/04, phường Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh.
- Yêu cầu báo giá: Giá chào đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí và lệ phí để giao hàng hóa tại kho của bên A tại số 67 Đường 30/04, phường Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh, chào giá tách riêng phần giá trị hàng hóa và phần thuế GTGT. Hiệu lực báo giá tối thiểu 120 ngày.
- Yêu cầu chung về hàng hóa:
 - + Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất không trước năm 2025.
 - + Bảo hành: 12 tháng kể từ ngày giao hàng.

2. Thời hạn và phương thức nhận:

- Thời hạn: Trước 16 giờ, ngày 28 tháng 08 năm 2026.
- Địa chỉ: gửi về Email: thiennndh.cd@vietsov.com.vn; thuytx.cd@vietsov.com.vn & dungdang.cd@vietsov.com.vn hoặc gửi bản cứng về địa chỉ: Số 67 Đường 30/04, phường Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh.
- Liên hệ: Nguyễn Đăng Hải Thiện – SĐT: 0903.054.333.

Lưu ý: Thông báo này chỉ phục vụ mục đích khảo sát giá thị trường, không phải thông báo mời thầu. Vietsovpetro sẽ tiến hành đấu thầu rộng rãi sau khi kế hoạch được phê duyệt.

Trân trọng kính mời./.

DANH MỤC PHỤ TÙNG CHO
THIẾT BỊ RƠ MOOC CHUYÊN DỤNG KÉO HÀNG 2026 (thanh toán 2027)

Quy định chung:

Nhà thầu phải cung cấp chứng chỉ như yêu cầu dưới đây:

+ Đối với các mục hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Nhà thầu phải cung cấp chứng chỉ (hoặc giấy chứng nhận) xuất xưởng và chứng chỉ (hoặc giấy chứng nhận) về chất lượng của nhà sản xuất: Bản chính hoặc bản sao y có xác nhận của nhà sản xuất.

+ Đối với các mục hàng hóa được nhập khẩu từ nước ngoài:

- CO: Bản chính hoặc bản điện tử gốc có địa chỉ để kiểm tra hoặc bản sao y có chứng thực (của cơ quan có thẩm quyền) hoặc bản sao y (có kèm theo bản gốc để đối chứng).

- CQ: Bản chính (gốc) hoặc bản sao y (có chứng thực của nhà sản xuất hoặc đại diện của nhà sản xuất tại Việt Nam).

+ Khuyến nghị cung cấp (nếu có) nhưng không bắt buộc chứng chỉ CO/CQ với các mục

hàng: 2; 30-54.

STT/ П/п No.	Tên VTTB/ Наименование MTP/ Description	Ký mã hiệu Тип, марка	Đặc tính kỹ thuật/ Технические характеристики/ Long description	ĐVT/ Ед.изм/ Unit	S.lượng/ Кол-во/ Q.ty	Tham khảo nhà sản xuất/ См. рекомендации производителя / Manufacturer	Ghi chú/ Note
1	Air suction hose (heavy duty application)	4685-00016	Gates 24916 - Green Stripe Wire Inserted Straight Coolant Hose; 1.5-m Length; 1" Inside Diameter. Working pressure 7 bar. Tube: EPDM Reinforcement: Synthetic Wire: Vulcanised Metal Wire Covef: EPDM. Standard: SAE 20R5 class C.	PCS	4	GATES	
2	Crankcase ventilation hose	605AA025356M D0	Alfagomma Petroleum Hose T605. ID=1", length=3m. FUEL-OIL S&D 10 BAR (150 PSI). TUBE BLACK CONDUCTIVE NBR REINFORCEMENT HIGH TENSILE TEXTILE CORDS WITH EMBEDDED STEEL HELIX WIRE COVER BLACK CR - ABRASION, OZONE AND HYDROCARBON RESISTANT APPLICATION FUEL AND OIL SUCTION AND DELIVERY. SPECIALLY DESIGNED FOR TANK TRUCK AND GENERAL INDUSTRIAL APPLICATIONS. SAFETY FACTOR <=127mm 3:1 133-254mm 2.5:1 305mm 1.5:1 TEMPERATURE -30°C +80°C (-22°F +176°F)	PCS	4	Alfagoma	
3	Hydraulic hose with crimped ends - DKOS 3/8", L=0.6 m		- Hose: DIN EN857 2SC 3/8" (ID); working pressure: 39 Mpa; length (without fittings) 0.6 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-10-06 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , S type. Thread M20x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	8	DIESSE	
4	Hydraulic hose with crimped ends - DKOS 3/8", L=0.8m		- Hose: DIN EN857 2SC 3/8" (ID); working pressure: 39 Mpa; length (without fittings) 0.8 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-10-06 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , S type. Thread M20x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	2	DIESSE	
5	Hydraulic hose with crimped ends - DKOS 3/8", L= 1 m		- Hose: DIN EN857 2SC 3/8" (ID); working pressure: 39 Mpa; length (without fittings) 1 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-10-06 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , S type. Thread M20x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	4	DIESSE	

STT/ П/п No.	Tên VTTB/ Наименование МТП/ Description	Ký mã hiệu Тип, марка	Đặc tính kỹ thuật/ Технические характеристики/ Long description	ĐVT/ Е.д.изм/ Unit	S.lượng/ Кол-во/ Q.ty	Tham khảo nhà sản xuất/ См. рекомендации производителя / Manufacturer	Ghi chú/ Note
6	Hydraulic hose with crimped ends -DKOL 3/8", L=1.1m		- Hose: DIN EN857 2SC 3/8" (ID); working pressure: 39 Mpa; length (without fittings) 1.1 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-10-06 or equivalent. - Fitting 1: ISO 12151-2/DIN 3865, 90° elbow, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M18x1.5. - Fitting 2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M18x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	2	DIESSE	
7	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=0.8 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 0.8m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	8	DIESSE	
8	Hydraulic hose with crimped ends - DKOL 1/2", L=0.8m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 0.8 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M22x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	2	DIESSE	
9	Hydraulic hose with crimped ends-- DKOS 1/2", L=1 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 1 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - Fitting 1: ISO 12151-2/DIN 3865, 90° elbow, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. - Fitting 2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	2	DIESSE	
10	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=1.3 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 1.3 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	2	DIESSE	

STT/ П/п No.	Tên VTTB/ Наименование MTP/ Description	Ký mã hiệu Тип, марка	Đặc tính kỹ thuật/ Технические характеристики/ Long description	ĐVT/ Е.д.изм/ Unit	S.lượng/ Кол-во/ Q.ty	Tham khảo nhà sản xuất/ См. рекомендации производителя / Manufacturer	Ghi chú/ Note
11	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=1.7 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 1.7 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	8	DIESSE	
12	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=1.85m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 1.85 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	10	DIESSE	
13	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=2 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 2 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	4	DIESSE	
14	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=2.2 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 2.2 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	2	DIESSE	
15	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=2.4m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 2.4 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	6	DIESSE	
16	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=3 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 3 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	4	DIESSE	

STT/ П/п No.	Tên VTTB/ Наименование MTP/ Description	Ký mã hiệu Тип, марка	Đặc tính kỹ thuật/ Технические характеристики/ Long description	ĐVT/ Ед.изм/ Unit	S.lượng/ Кол-во/ Q.ty	Tham khảo nhà sản xuất/ См. рекомендации производителя / Manufacturer	Ghi chú/ Note
17	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=3.1 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 3.1 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	2	DIESSE	
18	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 1/2", L=3.2 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 3.2 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-12-08 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M24x1.5. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	4	DIESSE	
19	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 5/8", L=0.7 m		- Hose: DIN EN857 2SC 5/8" (ID); working pressure: 29 Mpa; length (without fittings) 0.7 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-16-10 or equivalent. - End 1: + ISO 12151-2/DIN 3865, 45° elbow, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M30x2. - End 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M30x2. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	2	DIESSE	
20	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 5/8", L=1.6 m		- Hose: DIN EN857 2SC 5/8" (ID); working pressure: 29 Mpa; length (without fittings) 1.6 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-16-10 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M30x2. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	2	DIESSE	
21	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 5/8", L=1.8 m		- Hose: DIN EN857 2SC 5/8" (ID); working pressure: 29 Mpa; length (without fittings) 1.8 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-16-10 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M30x2. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	2	DIESSE	
22	Hydraulic hose with crimped ends- DKOS 5/8", L=1.9m		- Hose: DIN EN857 2SC 5/8" (ID); working pressure: 29 Mpa; length (without fittings) 1.9 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-16-10 or equivalent. - End 1 & 2: + ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring, S type. Thread M30x2. + Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. + Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent	PCS	4	DIESSE	

STT/ П/п No.	Tên VTTB/ Наименование МТП/ Description	Ký mã hiệu Тип, марка	Đặc tính kỹ thuật/ Технические характеристики/ Long description	ĐVT/ Е.д.изм/ Unit	S.lượng/ Кол-во/ Q.ty	Tham khảo nhà sản xuất/ См. рекомендации производителя / Manufacturer	Ghi chú/ Note
23	Hydraulic hose with crimped ends - DKOL 5/8", L=2.3m		- Hose: DIN EN857 2SC 5/8" (ID); working pressure: 29 Mpa; length (without fittings) 2.3 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-16-10 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M26x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	2	DIESSE	
24	Hydraulic hose with crimped ends - SAE J518 Code 61, 3/4", L=1.15 m		- Hose: DIN EN856 4SP 3/4" (ID); working pressure: 38 Mpa; length (without fittings) 1.15 m. Recommended brand: DIESSE 4SP-19-12 or equivalent. - Fitting 1: Interlock flange SAE J518 Code 61, flange size 1" (appropriate O-ring: AS-568 standard, Shore A90 must be included), 90° elbow. - Fitting 2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , S type. Thread M36x2. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS, Vitillo or equivalent.	PCS	2	DIESSE	
25	Hydraulic hose with crimped ends - DKOL 5/8", L=3 m		- Hose: DIN EN857 2SC 5/8" (ID); working pressure: 29 Mpa; length (without fittings) 3 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-16-10 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M26x1.5. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	4	DIESSE	
26	Hydraulic hose with crimped ends -DKOL 1", L=0.8m		- Hose: DIN EN857 2SC 1" (ID); working pressure: 20 Mpa; length (without fittings) 0.8 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-25-16 or equivalent. - Fitting 1: ISO 12151-2/DIN 3865, 90° elbow, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M36x2. - Fitting 2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M36x2. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	6	DIESSE	
27	Hydraulic hose with crimped ends - DKOL 1", L=2.1 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1" (ID); working pressure: 20 Mpa; length (without fittings) 2.1 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-25-16 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M36x2. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	4	DIESSE	

STT/ П/п No.	Tên VTTB/ Наименование MTP/ Description	Ký mã hiệu Тип, марка	Đặc tính kỹ thuật/ Технические характеристики/ Long description	ĐVT/ Е.д.изм/ Unit	S.lượng/ Кол-во/ Q.ty	Tham khảo nhà sản xuất/ См. рекомендации производителя / Manufacturer	Ghi chú/ Note
28	Hydraulic hose with crimped ends - DKOL 1", L=0.9 m		- Hose: DIN EN857 2SC 1" (ID); working pressure: 20 Mpa; length (without fittings) 0.9 m. Recommended brand: DIESSE 2STK-25-16 or equivalent. - Fitting 1&2: ISO 12151-2/DIN 3865, straight, Metric female 24° cone fitting with o-ring , L type. Thread M36x2. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS or equivalent.	PCS	4	DIESSE	
29	Hydraulic hose with crimped ends - SAE J518 Code 62, 1 1/2", L=1.6 m		- Hose: DIN EN856 R13 1.1/2" (ID); working pressure: 35 Mpa; length (without fittings) 1.6 m. Recommended brand: DIESSE R13-38-24 or equivalent. - Fitting 1: Interlock flange SAE J518 Code 62, flange size 1.1/2" (appropriate O-ring: AS-568 standard, Shore A90 must be included), 90° elbow. - Fitting 2: Interlock flange SAE J518 Code 62, flange size 1.1/2" (O-ring: AS-568 standard, Shore A90 must be included), straight. - Fitting material: Zinc-plated Carbon steel. - Recommended brand for fittings: VOSS, Vitillo or equivalent.	PCS	4	DIESSE	
30	Oring IDxCS= 148x4 mm NBR 90 Shore A		ORING IDxCS= 148x4 mm, NBR, 90 Shore A.	PCS	100	PARKER/OEM	
31	Oring IDxCS= 168x4 mm NBR 90 Shore A		ORING IDxCS= 168x4 mm, NBR, 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
32	Oring IDxCS= 4x1.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 4x1.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
33	Oring IDxCS= 6x1.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 6x1.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
34	Oring IDxCS= 8x1.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 8x1.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
35	Oring IDxCS= 9.25x1.78 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 9.25x1.78 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
36	Oring IDxCS= 10x1.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 10x1.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
37	Oring IDxCS= 10x2.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 10x2.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
38	Oring IDxCS= 12x2.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 12x2.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
39	Oring IDxCS= 13x2.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 13x2.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
40	Oring IDxCS= 15x2.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 15x2.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
41	Oring IDxCS= 16x2.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 16x2.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
42	Oring IDxCS= 19x3.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 19x3.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
43	Oring IDxCS= 20x2.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 20x2.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
44	Oring IDxCS= 20x2.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 20x2.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
45	Oring IDxCS= 25x2.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 25x2.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
46	Oring IDxCS= 26x2.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 26x2.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
47	Oring IDxCS= 27x3.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 27x3.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
48	Oring IDxCS= 27x3.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 27x3.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
49	Oring IDxCS= 32x2.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 32x2.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
50	Oring IDxCS= 33x2.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 33x2.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
51	Oring IDxCS= 34x3.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 34x3.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
52	Oring IDxCS= 38x2.5 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 38x2.5 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	
53	Oring IDxCS= 42x3.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 42x3.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	

STT/ П/п No.	Tên VTTB/ Наименование МТР/ Description	Ký mã hiệu Тип, марка	Đặc tính kỹ thuật/ Технические характеристики/ Long description	ĐVT/ Ед.изм/ Unit	S.lượng/ Кол-во/ Q.ty	Tham khảo nhà sản xuất/ См. рекомендации производителя / Manufacturer	Ghi chú/ Note
54	Oring IDxCS= 46x3.0 mm NBR 90 Shore A		Oring IDxCS= 46x3.0 mm NBR 90 Shore A	PCS	100	PARKER/OEM	

Ký tắt:

Phòng vật tư - XXXL: _____

Xưởng Điện máy - XXXL: _____

Ng.thực hiện: _____